

# TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỀ THỰC TIỄN PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN Ở ẤN ĐỘ

ThS. HUỖNH NGỌC ĐIỀN

Trong tháng 1/2006, được sự cho phép của lãnh đạo nhà trường và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tôi đã đi Ấn Độ học tập về: “*Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn*”. Sau đây xin tóm tắt một số điều ghi nhận được từ khóa học này.

Ấn Độ là một nước lớn, đông dân hàng thứ hai của thế giới, sau Trung Quốc. Là một nước có nhiều dân tộc và nhiều ngôn ngữ khác nhau, việc tổ chức hành chính vì vậy cũng có nét đặc thù: cả nước được chia làm 26 bang (state), mỗi bang hầu như đều có ngôn ngữ riêng, bang được chia làm nhiều huyện (district), huyện được chia làm nhiều đơn vị nhỏ hơn với tên gọi khác nhau tùy theo bang: có bang gọi là taluk, có bang gọi là block, hoặc mandal,... Đơn vị cơ sở là xã (village). Các cơ quan nhà nước Trung ương có Tổng thống, Quốc hội và Chính phủ do Thủ tướng đứng đầu; mỗi bang có Quốc hội và Chính phủ của Bang.

Quản lý về phát triển nông thôn trong Chính phủ trung ương có Bộ Phát triển nông thôn (thực tế là Union Ministry), mỗi bang có Bộ (Ministry) Phát triển nông thôn của bang. Huyện có cơ quan quản lý nhà nước về phát triển nông thôn. Nghiên cứu khoa học và huấn luyện

về phát triển nông thôn cấp trung ương có Học viện Quốc gia về phát triển nông thôn (National Institute of Rural Development - NIRD); mỗi bang lại có Academy of Rural Development.

Nơi chúng tôi đến là Học viện Quốc gia về phát triển nông thôn (NIRD) đóng ở thành phố Hyderabad, bang Andhra Pradesh, miền trung Ấn Độ.

Tôn chỉ của NIRD là nhằm phục vụ cho người nghèo ở nông thôn, thúc đẩy và nâng cao chất lượng cuộc sống của họ.

*Mục tiêu của NIRD là:*

1. Tổ chức các chương trình tập huấn, hội nghị, hội thảo cho những nhà quản lý phát triển có kinh nghiệm (senior level), những đại biểu dân cử, các nhà hoạt động ngân hàng, các tổ chức phi chính phủ (NGOs) và các tổ chức khác.

2. Thực hiện, viện trợ, thúc đẩy và hợp tác nghiên cứu trong nội bộ viện và với các cơ quan nghiên cứu khác.

3. Nghiên cứu các khía cạnh khác nhau của Viện Panchayati Raj và các chương trình phát triển nông thôn qua các bang.

4. Phân tích và đề xuất giải pháp cho các vấn đề về hoạch định và thực hiện các chương trình phát triển nông thôn; và

5. Chia sẻ thông tin thông qua các

tạp chí xuất bản định kỳ, các báo cáo và các hình thức phát hành khác.

NIRD được thành lập từ năm 1958, hiện nay có khoảng 400 cán bộ, nhân viên, trong đó có 100 cán bộ có trình độ Tiến sĩ, Phó Giáo sư và Giáo sư.

Đối tượng tập huấn về phát triển nông thôn rất rộng, bao gồm các đại biểu dân cử cấp làng xã, khu, những người có nhiệm vụ phát triển nông thôn, NGOs, các cán bộ ngân hàng,...

NIRD có các loại hoạt động chủ yếu là:

- Huấn luyện;
- Nghiên cứu khoa học;
- Tư vấn;
- Xuất bản.

Ngoài ra còn có bộ phận tổ chức hành chính và tài vụ; đặc biệt NIRD còn có 17 Trung Tâm nghiên cứu về:

1. Chính sách đất đai (Agrarian studies);
2. Phát triển mối quan hệ và tổ chức;
3. Quản lý thiên tai và tái thiết nông thôn;
4. Khuyến nông và chuyển giao công nghệ;
5. Thông tin, giáo dục và truyền thông;
6. Công nghệ thông tin;
7. Xây dựng thiết chế cho huấn luyện;
8. Giám sát và đánh giá;
9. Micro planning;
10. Phát triển nguồn nhân lực;
11. Kỹ thuật định lượng (Quantitative techniques);
12. Rural Documentation;

13. Phát triển xã hội;

14. Panchyati Raj;

15. Công nghiệp nông thôn và giải quyết việc làm;

16. Phát triển kinh tế bền vững;

17. Phát triển giới (Women Development);

NIRD có một campus rộng 160 hecta, được quy hoạch và xây dựng khá đẹp và yên tĩnh, các khối nhà làm việc, hội họp, học tập xen lẫn vườn cây, thảm cỏ được chăm sóc chu đáo; thư viện là một toà nhà độc lập cao hai tầng có phòng đọc sách rộng, phòng lưu trữ, phòng phát hành. Không gian như thế rất phù hợp với một môi trường nghiên cứu khoa học và đào tạo.

Đặc biệt, NIRD có một công viên công nghệ nông thôn (Rural Technology Park) cùng ở trong campus. Đây là một mô hình trình diễn các loại công nghệ tiên tiến nhằm giới thiệu cho các cán bộ, học viên phát triển nông thôn của Ấn Độ và quốc tế, bao gồm công nghệ nông nghiệp và công nghệ phi nông nghiệp. Về công nghệ nông nghiệp, học viện chú trọng trình diễn công nghệ nông nghiệp hữu cơ, một xu hướng của nông nghiệp ngày nay như kỹ thuật sản xuất phân hữu cơ vermicompost và compost; kỹ thuật nhân giống cây trồng ứng dụng công nghệ sinh học hiện đại, công nghệ chế biến các sản phẩm từ cây neem, một đóng góp của Ấn Độ đối với thế giới trong việc sử dụng neem làm thuốc thảo mộc bảo vệ thực vật và phân bón... Về công nghệ phi nông nghiệp bao gồm rất nhiều lĩnh vực, đáng kể như: nhà sử dụng mặt trời (solar house) trình

diễn thiết bị và công nghệ tích lũy năng lượng mặt trời do Ấn Độ sản xuất, có thể sử dụng rộng rãi ở nông thôn: pin mặt trời, ắc-quy trữ điện, các thiết bị sử dụng điện thế hệ mới, tiết kiệm năng lượng; các mẫu thiết kế nhà ở nông thôn, kết hợp truyền thống và hiện đại; công nghệ xây dựng sử dụng vật liệu tại chỗ và vật liệu mới với kết cấu phù hợp, tiết kiệm năng lượng và tạo không gian sinh sống thoáng mát, sáng sủa tự nhiên.

Các chuyên đề trong khóa học mà tôi đã tham gia bao gồm những nội dung chính như sau:

- Phát triển bền vững: khái niệm, ý nghĩa, và các chỉ báo, vấn đề và quan điểm;

- Sự bền vững trong nông nghiệp và hệ sinh thái;

- Kiềng ba chân của sự bền vững: môi trường, kinh tế và xã hội;

- Đói nghèo ở nông thôn: khái niệm, đo lường và các vấn đề chính sách;

- Những trở ngại và sự lựa chọn về kinh tế - xã hội và công nghệ: hệ thống đầu vào giá cao và giá rẻ, đa dạng sinh học, các công nghệ thân thiện môi trường và canh tác sinh học (bio-farming), quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), hệ thống canh tác tự nhiên và các kỹ thuật cải thiện đất đai, quản lý nước, đánh giá tác động môi trường;

- Thiết chế hỗ trợ, cơ chế tín dụng và các dịch vụ liên quan, Sự tham gia của nhân dân và xây dựng các tổ chức có hiệu quả cho phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững;

- Xây dựng, thực hiện, giám sát và đánh giá dự án, PRA;

- Vai trò của việc phát triển nguồn nhân lực trong phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững;

- Khung chính sách phù hợp và những sự can thiệp chiến lược;

- Tham quan các mô hình thực tế và các Viện nghiên cứu liên quan.

Bảo tồn và phát triển luôn là các vấn đề mà cuộc sống con người phải đối mặt. Kinh nghiệm của các nước đang phát triển chỉ rõ rằng khó có thể giữ sự phát triển kinh tế nhanh và bền vững trong một thời gian dài và, vẫn còn có một bộ phận nhân dân, đặc biệt là ở nông thôn, sống dưới mức tối thiểu, và cuộc sống của họ lệ thuộc rất nhiều vào nông nghiệp. Có sự liên hệ chặt chẽ giữa phát triển nông nghiệp, giảm nghèo và phân phối thu nhập công bằng. Vấn đề này tùy thuộc vào những biện pháp bền vững trong phát triển nông nghiệp. Có sự tương tác giữa 3 yếu tố: môi trường, kinh tế và xã hội. Nghèo đói ở nông thôn có rất nhiều dạng và nhiều hiện tượng phức tạp hơn. Công cuộc giảm nghèo đòi hỏi có những chính sách can thiệp thích hợp và sự lựa chọn các giải pháp kỹ thuật thích hợp để có thể tăng sức sản xuất nông nghiệp mà không làm đảo lộn khả năng tái tạo tài nguyên thiên nhiên.

Đối chiếu với khung chương trình đào tạo về phát triển nông thôn của Trường chúng ta, có thể thấy điểm tương đồng: nội dung của phát triển nông thôn là toàn diện nên các chương trình huấn luyện của NIRD cũng rất toàn diện. Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, việc phát triển nông nghiệp và nông thôn vừa có

thuận lợi về thông tin, công nghệ, thị trường,... vừa có thách thức lớn cho các nước nghèo và lạc hậu, nguy cơ bị thua thiệt trong mậu dịch quốc tế và ngày càng tụt hậu xa hơn nếu không có cách làm thích hợp.

Phát triển nông thôn xuất phát trước tiên từ nhu cầu của người dân nông thôn. Nhu cầu này có thể thay đổi theo từng vùng và theo thời gian. Phát triển nông nghiệp là công việc đầu tiên của phát triển nông thôn. Giải quyết từng bước theo các yêu cầu: an ninh lương thực, sản xuất hàng hoá, xuất khẩu,...

Nông nghiệp không đủ để làm giàu cho nông dân, nên việc phát triển các ngành phi nông nghiệp ở nông thôn là cần thiết khách quan. Công nghệ nông thôn đóng vai trò rất quan trọng, đưa lại năng suất, chất lượng và hiệu quả cao, xu hướng của công nghệ mới vừa thoả mãn yêu cầu trên, vừa thân thiện môi trường. NIRD chú ý cả công nghệ nông nghiệp và công nghệ phi nông nghiệp, năng lượng, vật liệu mới,...

Nguồn lực để phát triển nông thôn là huy động tổng lực: từ Nhà nước, NGOs, từ các doanh nghiệp, từ người dân. Tổ chức nông dân từ các nhóm nhỏ (SHGs) đến các hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ để phát huy nội lực cho phát triển nông thôn và hợp tác với các doanh nghiệp, chợ đầu mối tiêu thụ sản phẩm một cách tự giác, có tổ chức và có hợp đồng.

Xí nghiệp sinh học (bio-enterprise), Làng sinh học (Bio-Village) có những nét tương đồng với khái niệm Làng sinh thái nhân văn. Eco-tourist là 1 trong những hướng chuyển dịch kinh tế hiệu quả cho

nông thôn.

Tác động của Nhà nước với những công trình lớn có thể đem lại những thay đổi mang tính bước ngoặt cho vùng nông thôn liên quan.

Việc phát triển nông thôn còn chịu sự chi phối của điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên và văn hóa tại địa phương.

Với hệ thống tổ chức nghiên cứu như trên, thành quả của công cuộc phát triển nông thôn ở Ấn Độ qua 30 năm đã giảm tỷ lệ nghèo từ 56% năm 1973 còn 27% năm 2000. Tuy nhiên do dân số tăng nhanh nên số người nghèo ở nông thôn chỉ giảm từ 261 triệu người năm 1973 còn 193 triệu người năm 2000. Ấn Độ ngày nay là một trong những nước có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao.

Người dân Ấn Độ phần lớn có cảm tình và ủng hộ Việt Nam qua 2 cuộc kháng chiến. Các giáo sư ở NIRD cũng đã dành cho tôi tình cảm đặc biệt. Trong buổi liên hoan chia tay vào cuối khóa học, tôi đã mạo muội đề nghị ông Tổng Giám đốc NIRD có sự hợp tác xa hơn đối với CMARD II của chúng ta, vì biết rằng vào cuối năm 2005, NIRD đã tổ chức một khoá học quốc tế tại Hà Nội về phát triển nông thôn. Tôi đề nghị CMARD II sẽ đăng cai tổ chức khóa học khác nếu NIRD tổ chức tiếp ở Việt Nam. Ông Tổng Giám đốc học viện đã chấp nhận đề nghị này. Hy vọng rằng trên con đường phát triển tới đây của CMARD II thành lập học viện quản lý phát triển, chúng ta sẽ có nhiều nguồn hợp tác quốc tế, trong đó có Ấn Độ.

